

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

V/v Hướng dẫn xét, đề nghị thi đua khen
thưởng năm học 2023 - 2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn huyện Đại Lộc.

Để đảm bảo các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở (MN, MG, TH, THCS, TH&THCS) trên địa bàn huyện Đại Lộc thực hiện việc xét chọn, thiết lập hồ sơ đề nghị thi đua khen thưởng năm học 2023 - 2024 như sau:

A. MỘT SỐ QUI ĐỊNH CHUNG

1. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả tham gia phong trào thi đua; kết quả bình xét, suy tôn khối thi đua và kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với người đứng đầu đơn vị khi xét khen thưởng phải căn cứ vào thành tích, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo. Chỉ khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng người đứng đầu đơn vị khi tập thể được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Căn cứ kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cấp có thẩm quyền, các đơn vị xét đề nghị khen thưởng (Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện) đối với các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị đảm bảo số lượng theo quy định, cụ thể:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ: Không xét, đề nghị khen thưởng cho tất cả các tập thể và cá nhân thuộc đơn vị.

b) Hoàn thành nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho **không quá 05%** tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho **không quá 15%** tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

d) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho **không quá 20%** tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

đ) Các đơn vị không thuộc diện được đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Chủ tịch UBND

huyện tặng Giấy khen cho **không quá 10%** tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

4. Các đơn vị khi xét thi đua, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng thì **tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý (có quyết định bổ nhiệm) không được quá 50% tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng** (Trừ trường hợp khen thưởng đột xuất; chuyên đề có sự tham gia của thành phần chủ yếu là cán bộ lãnh đạo, quản lý).

5. Khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề hoặc sơ kết, tổng kết các chương trình mục tiêu quốc gia, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện (từ 02 năm trở lên), thì phải có Kế hoạch tổ chức của cấp có thẩm quyền, trong đó có nội dung về đối tượng, số lượng khen thưởng. Đối tượng khen thưởng chủ yếu là các tập thể nhỏ, các tập thể thuộc, trực thuộc đơn vị; cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, các gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

6. Khen thưởng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phát động được thực hiện theo quy định, hướng dẫn riêng.

7. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

8. Việc xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng **phải được thực hiện qua bỏ phiếu kín**; tỷ lệ phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng tính trên tổng số thành viên Hội đồng; nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng phiếu đề tổng hợp.

Trường hợp đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải có số phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng **từ 90% trở lên**;

+ Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Cờ thi đua của Chính phủ” phải có số phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng **từ 80% trở lên**;

+ Các danh hiệu và hình thức khen thưởng khác phải có số phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng **từ 70% trở lên**.

9. Không xét, đề nghị khen thưởng đối với tập thể thuộc đối tượng tham gia vào khối thi đua nhưng không tham gia. Cơ quan tổ chức các khối thi đua nhưng không ban hành quy chế, quy định, hướng dẫn hoạt động, không xếp rõ vị thứ thi đua đối với các đơn vị trong từng khối thì không xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể trong khối thi đua.

B. MỘT SỐ QUI ĐỊNH CỤ THỂ

I. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nếu là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Điều kiện về thời gian công tác để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên (*đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi*) thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, (*trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ đủ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*). Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng (**Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách huyện từ đủ 06 tháng trở lên được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”**).

đ) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Tiêu chuẩn Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân thực hiện theo Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 8 Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng.

4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng.

5. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” để tặng cho cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 64 Luật Thi đua, khen thưởng.

6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

6.1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; **không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;**

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, **xếp loại từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của năm xét tặng danh hiệu;**

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng;

d) **Có ít nhất 70% cá nhân** trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

6.2. Điều kiện về thời gian hoạt động để xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”:

a) Trường học vừa được sáp nhập, hợp nhất, chia tách theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì được xét tặng (theo nội dung đã đăng ký trước khi sáp nhập).

b) Không xét tặng cho trường học thành lập mới có thời gian hoạt động dưới 01 năm (dưới 12 tháng).

7. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

7.1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là các tập thể theo quy định tại mục 6.1, điểm 6, phần I của Công văn này.

7.2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; **không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;**

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại **“hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm xét tặng danh hiệu;**

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng;

d) Có **100%** cá nhân trong tập thể được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại **hoàn thành nhiệm vụ** được giao trong năm, trong đó **có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”** và có cá nhân đạt danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”**.

8. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”

8.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh” thực hiện theo Điều 12 Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng.

8.2. Tiêu chuẩn xét tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Hoàn thành **vượt mức các chỉ tiêu thi đua** và nhiệm vụ được giao trong năm; là **tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh, có phong trào thi đua phát triển toàn diện** trên tất cả các lĩnh vực có liên quan; **có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc tỉnh học tập.**

Được tặng danh hiệu **“Tập thể lao động xuất sắc”** hoặc **được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại ở mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** (nếu thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại); các trường hợp còn lại, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng báo cáo, tham mưu người đứng đầu xem xét, đánh giá.

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) phải được đánh giá, phân loại ở mức **hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên**; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; **cơ quan được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa** (nếu thuộc đối tượng được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa).

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện

Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện tặng cho tập thể, cá nhân theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

1.1. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do ngành, UBND huyện phát động hoặc trong sơ kết, tổng kết (từ 02 năm trở lên) thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện. Đối với cá nhân thuộc diện được đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ thì hàng năm được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó có ít nhất 01 năm (đối với khen thưởng sơ kết 02 năm trở lên) hoặc 02 năm (đối với khen thưởng sơ kết, tổng kết 05 năm trở lên) hoặc 04 năm (đối với khen thưởng tổng kết 10 năm trở lên) được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị trường học;

c) Cá nhân có sáng kiến áp dụng mang lại hiệu quả cho đơn vị và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

d) Lập thành tích xuất sắc đột xuất; gương điển hình tiên tiến có phạm vi ảnh hưởng và noi gương học tập trên địa bàn huyện.

đ) Có thành tích xuất sắc, có nhiều đóng góp trong công tác nhiệm kỳ Đại hội; trong quá trình thành lập, xây dựng, phát triển của cơ quan, đơn vị.

e) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua chuyên đề (đợt) do ngành, huyện tổ chức phát động.

f) Có nhiều thành tích trong các sự kiện, lễ hội lớn, quan trọng của ngành, huyện tổ chức.

1.2. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước hằng năm, được bình xét, suy tôn trong các khối thi đua do ngành tổ chức. Trong đó, tập thể được ngành, UBND huyện đánh giá, xếp loại phải được đánh giá, xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số lượng tập thể được xét, đề nghị khen thưởng không quá 50% tổng số tập thể trong mỗi khối thi đua; tỷ lệ này bao gồm cả tập thể được xét, đề nghị Cờ thi đua của UBND tỉnh (Bảng khen UBND tỉnh).

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do ngành, UBND huyện phát động hoặc trong sơ kết, tổng kết (từ 02 năm trở lên) thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện. Đối với tập thể thuộc diện được đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ thì hàng năm được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó có ít nhất 01 năm (đối với khen thưởng sơ kết 02 năm trở lên) hoặc 02 năm (đối với khen thưởng sơ kết, tổng kết 05 năm trở lên) hoặc 04 năm

(đối với khen thưởng tổng kết 10 năm trở lên) được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Lập thành tích xuất sắc đột xuất; gương điển hình tiên tiến có phạm vi ảnh hưởng và noi gương học tập trên địa bàn huyện, tỉnh.

đ) Có thành tích tiêu biểu trong các lĩnh vực; có nhiều đóng góp trong ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo góp phần vào sự phát triển của huyện Đại Lộc.

e) Có thành tích xuất sắc, có nhiều đóng góp trong công tác nhiệm kỳ Đại hội; trong quá trình thành lập, xây dựng, phát triển của cơ quan, đơn vị.

f) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua chuyên đề (đợt) do ngành, huyện tổ chức phát động.

g) Có nhiều thành tích trong các sự kiện, lễ hội lớn, quan trọng của ngành, huyện tổ chức.

2. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam

2.1. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam cho cá nhân:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nếu là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2.2. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam cho tập thể:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; không có cá nhân vi phạm pháp luật.

- Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng;

* **Lưu ý:** Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ tặng Giấy khen đối với các đơn vị có đề nghị tập thể phải đạt “Tập thể Lao động tiên tiến” trở lên nhưng chưa được đề nghị hình thức khen thưởng khác.

3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

3.1. Bằng khen của UBND tỉnh tặng cho cá nhân thực hiện theo khoản 1 Điều 15 Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng.

3.2. Bằng khen của UBND tỉnh tặng cho tập thể thực hiện theo khoản 2 Điều 15 Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng.

4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng.

6. Huân chương Lao động hạng Ba

Huân chương Lao động hạng Ba tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng.

7. Huân chương Lao động hạng Nhì

Huân chương Lao động hạng Nhì tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng.

8. Huân chương Lao động hạng Nhất

Huân chương Lao động hạng Nhất tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng.

III. HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Thành lập Hội đồng thi đua- Khen thưởng đảm bảo theo Điều lệ nhà trường quy định. Thực hiện việc xây dựng quy chế làm việc của Hội đồng thi đua và tổ chức họp xét thi đua khen thưởng đảm bảo đúng quy định.

IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Thực hiện đúng theo các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng do UBND tỉnh công bố; đồng thời các loại văn bản phải đảm bảo qui định về thể thức văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư.

1. Hồ sơ đề nghị chung: Đóng thành 01 tập, nộp bằng văn bản và file mềm (*nội dung giữa văn bản và file mềm phải giống nhau*)

- Tờ trình đề nghị (**Mẫu 1- ND 98**) và tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng các tập thể và cá nhân (**Lưu ý: Đối với cá nhân, làm trên mẫu Excel, cột họ và chữ lót riêng, cột tên riêng**).

- Biên bản họp xét thi đua khen thưởng của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng và danh sách các tập thể và cá nhân được Hội đồng họp xét và đánh giá có tỷ lệ phiếu tín nhiệm đồng ý của các thành viên Hội đồng.

- Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường.
- Quyết định đánh giá xếp loại chi bộ năm 2023.
- Quyết định công tác Đoàn thể, cơ quan đạt chuẩn văn hoá năm 2023.
- Thành tích nổi trội, tiêu biểu của đơn vị (*pho to công chứng kèm theo nếu có*)

2. Báo cáo thành tích (*đề riêng theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng*)

a) Tất cả các loại danh hiệu thi đua (trừ cá nhân LĐTT) và các hình thức khen thưởng khác đều làm báo cáo thành tích.

b) Mẫu và số năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nội dung báo cáo thành tích:

* Dành cho tất cả các danh hiệu đối với tập thể: (**Mẫu 2-ND98**)

- Huân chương lao động: Báo cáo thành tích liên tục từ 5 năm trở lên
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: Báo cáo thành tích liên tục từ 5 năm trở lên
- Cờ Thi đua của Chính phủ, UBND tỉnh: Báo cáo thành tích 1 năm
- Bằng khen của Bộ GDĐT, UBND tỉnh: Báo cáo thành tích 2 năm
- Tập thể LĐXS, Tập thể Lao động tiên tiến, Giấy khen Sở GDĐT, Giấy khen UBND huyện: Báo cáo thành tích 1 năm.

* Dành cho tất cả các danh hiệu đối với cá nhân: (**Mẫu 3-ND98**)

- Huân chương lao động: Báo cáo thành tích liên tục từ 5 năm trở lên
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: Báo cáo thành tích liên tục từ 5 năm trở lên
- Chiến sĩ thi đua (CSTĐ) toàn quốc: Báo cáo thành tích liên tục 6 năm trở lên
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: Báo cáo thành tích liên tục 3 năm
- Bằng khen của Bộ GDĐT, UBND tỉnh: Báo cáo thành tích liên tục 2 năm
- CSTĐ cơ sở, Giấy khen Sở GDĐT, Giấy khen UBND huyện: Báo cáo thành tích 1 năm

* **Lưu ý:**

- Báo cáo thành tích của cá nhân và tập thể có ý kiến xác nhận của lãnh đạo cấp trực tiếp quản lý và các cấp trình khen thưởng. Các loại Báo cáo thành tích đề nghị **cấp huyện** phải có dòng "XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GDĐT"; Từ **cấp tỉnh** trở lên phải có 2 dòng "XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GDĐT"; và "XÁC NHẬN CỦA UBND HUYỆN". Do vậy ở trang cuối của báo cáo, các trường phải bố trí khoảng trống hợp lý, trang trọng để Trưởng phòng GDĐT, UBND huyện ký, đóng dấu.

- Tất cả các hồ sơ có từ 02 trang trở lên phải đánh số trang ở chính giữa bên trên và không có số thứ tự trang đầu tiên. Các báo cáo của tập thể, cá nhân có từ 02 tờ trở lên phải có đóng dấu giáp lai của nhà trường theo quy định.

- Báo cáo thành tích cần quan tâm đến hình thức và các nội dung mô tả, đối chiếu, so sánh theo số năm học quy định của từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Đặc biệt, các Quyết định minh chứng thành tích đã đạt được những năm trước phải thể hiện đảm bảo đầy đủ số, ngày, cấp (đơn vị) ký, nội dung cụ thể của Quyết định.

- Trong báo cáo thành tích tập thể ngoài các minh chứng về danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nhà trường đã đạt được, phải có các bảng phô to công chứng (hoặc bảng chính):

+ Giấy chứng nhận cơ quan/gia đình đạt chuẩn văn hóa năm 2023.

+ Giấy chứng nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cơ sở Đảng, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu có) năm 2023.

+ Thành tích nổi trội, tiêu biểu của đơn vị, cá nhân kèm theo. (nếu có)

c) Số lượng báo cáo thành tích

Huân chương các loại: **06 bộ**; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: **05 bộ**; Cờ thi đua UBND tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Bộ GDĐT, Bằng khen UBND tỉnh: **04 bộ**; Giấy khen của Giám đốc Sở, Tập thể Lao động tiên tiến: **03 bộ**; Giấy khen của UBND huyện, Chiến sĩ thi đua cơ sở: **02 bộ**

V. THỜI HẠN TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Về công tác tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo bộ tiêu chí thi đua và bình xét thi đua khen thưởng các khối.

a) Tự đánh giá theo bộ tiêu chí thi đua.

- Các trường tiến hành tổ chức tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo bộ tiêu chí thi đua đã được ban hành tại Quyết định số 267/QĐ-PGDĐT ngày 30/10/2023 của Phòng GDĐT. Điểm chấm của đơn vị phải sát đúng, phản ánh được thực tế kết quả đạt được ở cả năm học.

- Kết quả tự chấm điểm của các trường nộp về Phòng GDĐT - Bộ phận chuyên môn các cấp học nhận. Cụ thể:

- Biểu điểm đã chấm bằng Văn bản nộp 1 bộ (bám góc, Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu).

- File dữ liệu:

+ Các trường MN, MG gửi nộp qua gmail của Đ/c Huỳnh Thị Phương: huynhphuong04091992@gmail.com

+ Các trường TH, TH&THCS gửi nộp gmail của Đ/c Nguyễn Hữu Dung: dungnh7@quangnam.gov.vn

+ Các trường TH&THCS, THCS gửi nộp qua địa chỉ dailoithcs@gmail.com.

- Hạn thời gian nộp biểu điểm đã chấm về Phòng GDĐT: Ngày **05/6/2024**.

2. Về các khối thi đua

*** Ngày 10-14/6/2024: Các Khối Thi đua tổ chức họp bình xét thi đua, khen thưởng.**

(Lưu ý: Các Khối trưởng liên hệ bộ phận chuyên môn các cấp học để lấy kết quả điểm chấm thống nhất của Phòng GDĐT, chuẩn bị nội dung họp khối)

a) Việc phân công nhiệm vụ các khối thi đua theo kết quả họp bình bầu của Khối trong năm học trước, cụ thể:

+ **Khối Mẫu giáo, Mầm non:** Gồm 19 trường.

- Khối trưởng: **Trường MN Đại Hoà**

- Khối phó: Trường MN Đại Đồng

+ **Khối Tiểu học:** Gồm 16 trường.

- Khối trưởng: **Trường TH Đại Quang**

- Khối phó: Trường TH Trương Hoàn

+ **Khối THCS:** Gồm 17 trường, trong đó có 4 trường TH&THCS Đại Sơn, TH&THCS Đại Thạnh, TH&THCS Đại Chánh, TH&THCS Đại Tân;

- Khối trưởng: **Trường THCS Nguyễn Trãi**

- Khối phó: Trường THCS Lý Tự Trọng

b) Nhiệm vụ của Khối thi đua

Trưởng các Khối thi đua có trách nhiệm gửi Giấy mời Lãnh đạo và chuyên viên phụ trách cấp học Phòng GDĐT, Tổ chức cán bộ, chủ trì lấy ý kiến các đơn vị trong Khối về kết quả thẩm định điểm chấm của các Bộ phận chuyên môn Phòng GDĐT; Xếp vị thứ các trường học theo thứ tự từ cao xuống thấp, không có hai đơn vị trở lên có vị thứ trùng nhau; Suy tôn, đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và Bằng khen của UBND tỉnh cho các đơn vị, Bầu Trưởng khối và Phó Trưởng khối cho năm học sau.

c) Hồ sơ khối thi đua

Căn cứ vào các nhiệm vụ của khối, các khối thi đua tổ chức họp, xét và xếp vị thứ từ 1 đến cuối cùng, không có hai đơn vị trở lên có vị thứ trùng nhau.

Hồ sơ đóng thành 01 tập, gồm:

- Biên bản họp xét, có đầy đủ chữ ký các thành viên.
- Báo cáo kết quả thi đua của khối kèm theo các đề xuất, kiến nghị (nếu có); đóng dấu treo của đơn vị khối trưởng công tác).
- Hồ sơ minh chứng điểm thưởng của tất cả các đơn vị (nếu có).

3. Thời gian nộp hồ sơ

Nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng, công nhận danh hiệu thi đua về Phòng GDĐT (*đồng chí Nguyễn Thị Thương – Bộ phận Văn phòng nhận*) **hạn cuối ngày 20/6/2024** (kể cả hồ sơ đề nghị của các Khối thi đua). Khi nộp hồ sơ đề nghị thi đua, khen thưởng về Phòng GDĐT huyện, **các trường phải nộp kèm theo bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm học 2023 - 2024 (văn bản dấu đỏ).**

VI. MỘT SỐ LƯU Ý

1. Ngoài các nội dung hướng dẫn theo Công văn này, đề nghị các trường học nghiên cứu các văn bản quy định của pháp luật có liên quan về công tác thi đua khen thưởng để thực hiện như sau:

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;
- Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;
- Căn cứ Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng;

.....

2. Các trường xếp vị thứ các cá nhân đề nghị danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới. Nếu UBND huyện có quy định xét chọn theo số lượng hay tỉ lệ phần trăm (%) thì Hội đồng thi đua, khen thưởng Phòng GDĐT sẽ xét chọn theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới đến khi đủ số lượng hay tỉ lệ % theo quy định.

3. Lưu trong hồ sơ thi đua nhà trường bản phô to giấy chứng nhận gia đình văn hóa của tất cả các cá nhân đề nghị xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Đối với các cá nhân, tập thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc hình thức khen thưởng Giấy khen UBND huyện trở lên phải đóng vào báo cáo thành tích bản phô to công chứng (hoặc bản chính) giấy chứng nhận cơ quan, gia đình đạt chuẩn văn hóa năm 2023 (hoặc theo chu kỳ 02 năm, 03 năm, 05

năm); Giấy chứng nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cơ sở Đảng, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu có) năm 2023; thành tích tiêu biểu, hoạt động nổi bật của các cá nhân, tập thể liên quan để có thêm cơ sở xét đề nghị.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường MN, MG, TH, THCS, TH&THCS trên địa bàn huyện Đại Lộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên: Đề thực hiện;
- LD, CV phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG